

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Học viện Chính trị khu vực III công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm/Dự toán năm (%)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm trước (%)	Thực hiện năm trước
I	Tổng số thu, chi từ nguồn sự nghiệp					
1	Số thu sự nghiệp	-	9.179		193	4.762
1.1	Thu đào tạo không tập trung	-	8.776		223	3.943
1.2	Thu sự nghiệp khác	-	403		49	819
2	Số chi sự nghiệp		2.085		63	3.284
	Trong đó: trích nguồn thực hiện cải cách tiền lương	-				
2.1	Chi hoạt động kinh doanh, dịch vụ	-	2.083		64	3.243
2.2	Chi hoạt động tài chính	-	2		10	
2.3	Chi khác				-	21
II	Nguồn ngân sách nhà nước	114.377	36.455	32	115	31.607
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	111.774	36.328	33	116	31.402
1.1	Chi đào tạo khác trong nước (070-083)	111.274	35.938	32	114	31.402
-	Dự toán chi thường xuyên không giao tự chủ	39.301	3.631	9	112	3.244
	+ Dự toán năm trước chuyển sang (mua sắm sửa chữa lớn)	13.632	3.341	25		
	+ Dự toán năm nay: - Chi mua sắm, sửa chữa lớn TSCĐ	22.225		-		
	- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ không thường xuyên	3.444	290	8		
-	Dự toán chi thường xuyên giao tự chủ	71.973	32.307	45	115	28.158
	Dự toán năm trước chuyển sang					
	Trong đó: - Kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh tiền lương					-
1.2	Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức (070-085)	500	390			-
-	Dự toán năm trước chuyển sang : Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	300				
-	Dự toán năm nay: Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	200				

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm/Dự toán năm (%)	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm nay so với cùng kỳ năm trước (%)	Thực hiện năm trước
2	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ (100-102)	2.603	127	10	62	205
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.240	127	10		
-	Nhiệm vụ Khoa học công nghệ cấp cơ sở	1.363		-		

Ngày 7 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Dũng Anh

